

Số: 153/TTr-UBND

Cần Thơ, ngày 19 tháng 11 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất và các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10ha) năm 2019

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Khoản 3 Điều 45 Luật Đất đai năm 2013 quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 trước khi phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện. Đồng thời theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai năm 2013 quy định các trường hợp chuyển mục đích sử dụng dưới 10ha đất trồng lúa thì phải được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua.

Để có cơ sở thực hiện thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất các công trình, dự án thực hiện theo đúng quy định của Luật Đất đai năm 2013, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất và các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10ha) năm 2019 để làm cơ sở thực hiện các thủ tục đất đai theo quy định. Cụ thể như sau:

I. Dự án cần thu hồi đất năm 2019:

Tổng số dự án cần thu hồi đất: 79 dự án, với tổng diện tích các dự án: 341,57 ha (có 32 dự án chuyển tiếp với diện tích 253,91ha), trong đó sử dụng đất trồng lúa với diện tích 114,63ha. Cụ thể:

1. Quận Ninh Kiều: 10 dự án, diện tích 65,07ha. Trong đó: 03 dự án sử dụng đất trồng lúa với diện tích 9,47ha.

2. Quận Bình Thủy: 12 dự án, diện tích 57,68ha. Trong đó: 03 dự án sử dụng đất trồng lúa với diện tích 22,49ha.

3. Quận Cái Răng: 15 dự án, diện tích 166,74ha. Trong đó: 14 dự án sử dụng đất trồng lúa với diện tích 57,51ha.

4. Quận Ô Môn: 06 dự án, diện tích 10,10ha. Trong đó: 02 dự án sử dụng đất trồng lúa với diện tích 8,73ha.

5. Quận Thốt Nốt: 03 dự án, diện tích 10,17ha. Trong đó: 02 dự án sử dụng đất trồng lúa với diện tích 9,25ha.

6. Huyện Phong Điền: 06 dự án, diện tích 14,17ha. Trong đó: 02 dự án sử dụng đất trồng lúa với diện tích 0,77ha.

7. Huyện Cờ Đỏ: 05 dự án, diện tích 8,37ha. Trong đó: 03 dự án sử dụng đất trồng lúa với diện tích 2,37ha.

8. Huyện Thới Lai: 12 dự án, diện tích 5,6ha. Trong đó: 03 dự án sử dụng đất trồng lúa với diện tích 1,32ha.

9. Huyện Vĩnh Thạnh: 10 dự án, diện tích 3,68ha. Trong đó: 06 dự án sử dụng đất trồng lúa với diện tích 2,72ha.

Đối với diện tích đất trồng lúa 114,63ha nằm trong 38 dự án do 09 quận, huyện đăng ký, kính đề nghị cho phép chuyển mục đích sử dụng sang đất phi nông nghiệp để làm cơ sở thực hiện các thủ tục về đất đai theo quy định.

II. Dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10ha) năm 2019:

Tổng số có 03 dự án, với tổng diện tích đất trồng lúa: 0,73ha. Trong đó:

1. Quận Bình Thủy: 01 dự án, diện tích đất trồng lúa: 0,27ha.

2. Huyện Vĩnh Thạnh: 02 dự án, diện tích đất trồng lúa: 0,46ha.

Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, thông qua Nghị quyết về ban hành danh mục các dự án cần thu hồi đất và các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10ha) năm 2019.

Kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết nghị./.

(Đính kèm Phụ lục I, II, dự thảo Nghị quyết).

Nơi nhận:

- TT. Thành ủy (để báo cáo);
- TT. HĐND thành phố;
- TV. UBND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở: TNMT, Tư pháp, KHĐT;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND thành phố (3B);
- Lưu: VT, PH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Anh Dũng

Số: /NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày tháng năm 2018

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất và các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10ha) năm 2019

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Sau khi xem xét Tờ trình số...../TTr-UBND ngàytháng.....năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thông qua danh mục bổ sung các dự án cần thu hồi đất và các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10ha) trong năm 2018; Báo cáo thẩm tra số/BC-HĐND-KTNS ngàytháng.....năm 2018 của Ban kinh tế và ngân sách; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất và các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10ha) năm 2019. Cụ thể như sau:

1. Các dự án cần thu hồi đất: 79 dự án, với tổng diện tích 341,57 ha (trong đó có 38 dự án sử dụng đất trồng lúa với diện tích 114,63ha) (kèm Phụ lục I).

2. Các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10ha): 3 dự án với diện tích đất trồng lúa: 0,73ha (kèm Phụ lục II).

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa IX, kỳ họp thứ mười thông qua ngày tháng.....năm 2018 và được phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT Công báo, Chi cục Văn thư Lưu trữ;
- Báo Cần Thơ, Đài PT-TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT,HĐ,250.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hiếu